TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2026/HS-ST
Ngày: 29/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Phạm Ngọc H.
Bà Lê Thị H.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Ph - Thư ký Tòa án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2026/TLHS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Toà án nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà đối với bị cáo:

HÁN THỊ THU A, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1995 tại tỉnh Khánh Hoà. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã H, tỉnh Khánh Hoà; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Bà la môn; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hán Văn T và con bà Đàng Thị C; Có chồng và 02 con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 06/06/2025, bị Công an xã T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản";

Nhân thân: Ngày 28/8/2025, bị Toà án nhân dân Khu vực 5, tỉnh Khánh Hoà, xử phạt 12 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Khánh Hoà trong vụ án khác. (Có mặt)

- *Bị hại:* Chị Lưu Thị Kim Tr, sinh năm: 1972; Nơi cư trú: Thôn C, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Chị Hán Như Q, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: Thôn C, xã P, tỉnh Khánh Hoà. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/7/2025, Hán Thị Thu A nhận được 01 tin nhắn chứa đường link ứng dụng trò chơi game mua hàng trả thưởng gửi qua điện thoại của A. Do đã từng chơi trò chơi này và để chơi được thì trong tài khoản phải có tiền nhưng hiện tại trong tài khoản của A không có tiền đồng thời A cũng không có tiền mặt để nộp vào tài khoản của mình nên A đã nảy sinh ý định lừa người khác chuyển tiền vào tài khoản của mình để chơi game.

Biết chị Lưu Thị Kim Tr ở thôn C, xã P, tỉnh Khánh Hòa thường chuyển khoản cho người khác thu phí dịch vụ nên A điều khiển xe đạp điện đến gặp và nhờ chị Tr chuyển 3.000.000 đồng vào số tài khoản 106884565158 của A mở tại ngân hàng Viettinbank và nói dối là đợi mẹ A đi chợ về ngang qua trả tiền mặt lại cho làm chị Tr tin và chuyển 3.000.000 đồng vào tài khoản của A. Sau khi có tiền trong tài khoản, A vào đường link ứng dụng trò chơi game và mua hết 3.000.000 đồng thì nhận được 800.000 đồng từ số tài khoản 11069747 của Nguyễn Vũ Trí C mở tại ngân hàng ACB chuyển đến, nội dung giao dịch: NGUYEN VU TRI C chuyển tiền. A tiếp tục vào link của ứng dụng trò chơi game mua 02 món hàng nữa hết số tiền 800.000 đồng thì nhận được số tiền 200.000 đồng cũng do NGUYEN VU TRI C chuyển. A tiếp tục mua 01 món hàng giá trị 200.000 đồng thì hết tiền trong tài khoản. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, A tiếp tục nhờ và được chị Tr chuyển thêm 2.000.000 đồng vào tài khoản của A. Có tiền, A tiếp tục vào đường link trên mua hết 2.000.000 đồng mà chị Tr vừa chuyển. Khoảng 13 giờ cùng ngày, không thấy mẹ A đến trả tiền, chị Tr hỏi A *"Sao mẹ con đi lâu vậy"* thì A trả lời *"Chờ mẹ em đi thăm bệnh ở bệnh viện về rồi ghé vào trả tiền*". Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, không thấy mẹ A đến trả lại tiền chị Tr nghi ngờ A chiếm đoạt tiền của mình nên đã chụp ảnh A gửi cho con gái là cháu Hán Như Q kiểm tra nhân thân A. Khoảng 15 phút sau, cháu Q gọi điện cho chị Tr và nói "Con này đi lừa đảo mẹ không biết sao". Nghe vậy, chị Tr giữ A lại và trình báo Công an xã P.

Quá trình điều tra, Hán Thị Thu A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Số tiền còn lại trong tài khoản, A đã tiêu xài hết.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSKV8-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà đã truy tố bị cáo Hán Thị Thu A về

tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Hán Thị Thu A phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Mức án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Căn cứ Điều 56 của Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Hán Thị Thu A phải chấp hành hình phạt 12 tháng tù của bản án số: 30/2025/HS-ST ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu Vực 5 – Khánh Hoà.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hán Thị Thu A phải chấp hành chung cho 02 (Hai) bản án từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Toà án đã triệu tập hợp lệ những người tham gia tố tụng nhưng tại phiên toà bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử là phù hợp với quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi phạm tội:

Tại phiên toà, lời khai của bị cáo Hán Thị Thu A phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của bị hại và người làm chứng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà truy tố.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 08 tháng 7 năm 2025 tại thôn C, xã P, tỉnh Khánh Hoà, bị cáo Hán Thị Thu A đã 02 (Hai) lần dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của chị Lưu Thị Kim Tr, với tổng số tiền 5.000.000đ *(Năm triệu đồng)*, cụ thể: Lần 1 chiếm đoạt 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)*; Lần 2 chiếm đoạt 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)*.

Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo Hán Thị Thu A đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác nên Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà truy tố bị cáo Hán Thị Thu A về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân:

Bị cáo Hán Thị Thu A có nhân thân xấu (bị Công an xử phạt 2.500.000đ về hành vi "Trộm cắp tai sản" vào tháng 6/2025; bị Toà án xét xử và xử phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" vào tháng 8/2025).

Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Hán Thị Thu A phạm tội 02 (Hai) lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo Hán Thị Thu **A**: Tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương và tuyên truyền pháp luật nên phải xử phạt thật nghiêm đối với loại tội phạm này. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo Hán Thị Thu A ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Hán Thị Thu A đã tự nguyện khắc phục cho bị hại chị Lưu Thị Kim Tr nhận số tiền 5.000.000 đồng và chị Tr không có yêu cầu gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 8 – Khánh Hoà đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước vật chứng có liên quan đến vụ án, gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Benco V91, màu xanh ngọc, đã qua dụng của Hán Thị Thu A là phù hợp với quy định tại Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại 01 (một) xe đạp điện hiệu ZUBOO, đã qua sử dụng mà bị cáo Hán Thị Thu A sử dụng để đi lừa đảo là của cháu Dương Ngọc Thiên H. Cháu H cho bị cáo A mượn xe và không biết bị cáo A sử dụng vào mục đích gì nên Cơ quan điều tra đã trả cho cháu H là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

[8]. Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Vũ Trí C, sinh năm 1996, trú tại 117B N H C, phường T, Thành Phố Hồ Chí Minh có hành vi chuyển tiền cho bị cáo Hán Thị Thu A nhưng hiện nay C không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

[9]. Về án phí:

Bị cáo Hán Thị Thu A phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hán Thị Thu A phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Hán Thị Thu A 12 (Mười hai) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 của Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Hán Thị Thu A phải chấp hành hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù của bản án số: 30/2025/HS-ST ngày 28/8/2025 của Tòa án nhân dân Khu Vực 5 – Khánh Hoà.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hán Thị Thu A phải chấp hành chung cho 02 (Hai) bản án là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/10/2025.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động hiệu Benco V91, màu xanh ngọc, đã qua dụng của Hán Thị Thu Ấm. Được niêm phong trong phong bì, bên ngoài có hình dấu của Công an xã P, tỉnh Khánh Hoà, có chữ ký của ông Trần Văn Th, Mang Văn V, Hán Thị Thu A.

(Niêm phong còn nguyên vẹn, không kiểm tra tình trạng bên trong của gói niêm phong trên).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 01 năm 2026 tại Phòng thi hành án dân sự Khu Vực 8, tỉnh Khánh Hoà).

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hán Thị Thu A phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 29/01/2026).

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND Khu Vực 8 – Khánh Hoà;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Khánh Hoà;
- Phòng T.H.A Khu Vực 8 – Khánh Hoà;
- Phòng PC01 CA tỉnh Khánh Hoà;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Khánh Hoà;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tiến